**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - BỘ SÁCH CÁNH DIỀU**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
|  |  |  | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
|  |  |  | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Văn bản nghị luận văn học | 3 | 0 | 5 | | 0 | 0 | 2 | 0 |  | 6,0 |
| **2** | **Viết** | - Phân tích đặc điểm nhân vật trong tác phẩm đã học. | 0 | 1\* | 0 | | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 4,0 |
| **Tổng** | | | ***15%*** | ***5%*** | ***25%*** | ***15%*** | | ***0*** | ***30%*** | ***0*** | ***10%*** | ***100%*** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | | **30%** | | **10%** | |  |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | | **40%** | | | | **100%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Văn bản nghị luận văn học | **Nhận biết:**  - Nhận biết được đặc điểm thể loại; mục đích; cách đưa lí lẽ và dẫn chứng....  - Nhận biết được câu văn nếu giá trị nội dung của văn bản.  - Xác định được công dụng dấu ba chấm....  **Thông hiểu:**  - Hiểu được đặc điểm của thể loại nghị luận văn học.Đặc biệt hiểu được cách nghị luận về giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản thơ.  - Rút ra kĩ năng nghị luận văn học về giá trị nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm.  - Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ trong một tác phẩm văn học.  - **Vận dụng:**  - Trình bày được một ý kiến và cách đưa lí lẽ và dẫn chứng làm sáng tỏ ý kiến .  - Chia sẻ của bản thân về một ý kiến cụ thể. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | - Viết được bài văn phân tích đặc điểm nhân vật | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  - Viết được bài văn phân tích được một nhân vật trong tác phẩm đã học. | \* | \* | \* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5 TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | **20** | **40** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60%** | | **40%** | |

PHÒNG GD & ĐTHUYỆN GIA LÂM **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**TRƯỜNG THCS TT YÊN VIÊN Năm học 2022 - 2023**

**Môn: Ngữ văn 7**

**ĐỀ 1: Thời gian: 90 phút**

**I.ĐỌC HIỂU (6,0 điểm) :Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi bên dưới bằng cách ghi lại đáp án đúng vào giấy kiểm tra của em.**

                             Mẹ gom lại từng trái chín trong vườn

                                Rồi rong ruổi trên nẻo đường lặng lẽ

                                Ôi, những trái na, hồng, ổi, thị….

                                Có ngọt ngào năm tháng mẹ chắt chiu.

                                Con nghe mùa thu vọng về những thương yêu

                                Giọt mồ hôi rơi trong chiều của mẹ

                                Nắng mong manh đậu bên thật khẽ

                                Đôi vai gầy nghiêng nghiêng!

                                Heo may thổi xao xác trong đêm

                                Không gian lặng im…

                                Con chẳng thể  chợp mắt

                                Mẹ trở mình trong tiếng ho thao thức

                                Sương vô tình đậu trên mắt rưng rưng!

                                                    (Lương Đình Khoa - Mùa thu và mẹ )

**Câu 1.** Bài thơ sử dụng phương thức biểu đạt chính nào sau đây?

**A.** Tự sự **B.** Biểu cảm **C.** Miêu tả **D.** Nghị luận

**Câu 2.** Thể thơ được sử dụng trong đoạn trích trên là gì?

**A.** Thơ năm chữ **B.** Thơ tự do **C.** Thơ bốn chữ **D.** Thơ lục bát

**Câu 3.** Dòng nào sau đây chứa các từ ngữ gợi sự tảo tần và vất vả của người mẹ?

**A.** Rong ruổi, chắt chiu, vai gầy, thao thức, rưng rưng

**B.** Rong ruổi, chắt chiu, ngọt ngào, thao thức, rưng rưng

**C.** Rong ruổi, chắt chiu, vai gầy, mùa thu, rưng rưng

**D.** Rong ruổi, chắt chiu, vai gầy, thao thức, lặng im

**Câu 4.** Dấu ba chấm trong câu thơ Ổi, những trái na, hồng, ổi, thị… có tác dụng gì?

**A.** Tỏ ý còn nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết

**B.** Làm giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ hay hài hước, châm biếm

**C.** Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng

**D.** Dùng để kết thúc câu cầu khiến

**Câu 5.** Đọc khổ thơ thứ nhất và cho biết, vị ngọt ngào được tác giả cảm nhận tạo nên bởi điều gì?

**A.** Vị trái chín trong vườn **B.** Sự tảo tần, chắt chịu của mẹ

**C.** A và B đúng **D.** A và B sai

**Câu 6.** Đọc câu thơ Đôi vai gầy nghiêng nghiêng chúng ta cảm nhận được tình cảm của người viết như thế nào?

**A.** Vui sướng, tự hào về mẹ **B.** Hạnh phúc, ấm áp vì có mẹ

**C.** Xót xa, thương cảm **D.** Buồn bã, u sầu

**Câu 7.** Trong không gian đêm thu xao xác, ai là người đã ngủ không yên giấc?

**A.** Người mẹ **B.** Người con **C.** A và B đúng **D.** A và B sai

**Câu 8.** Phần trích thơ nào sau đây có nội dung tương đồng với mạch cảm xúc trong bài thơ trên?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Tóc mẹ trắng như mây ngàn năm cũ       Trôi bồng bềnh qua vết nứt thời gian  (Bình Nguyên Trang) | **B.** Áo của mẹ quanh năm mòn gấu      Vạt mồ hôi đậm nhạt theo màu  (Phan Huy Đồng) |
| **C.** Tôi ngồi nhớ mẹ tôi xưa       Mùa xuân đến sớm người chưa thấy về….  (Xuân Đam) | **D.** Tiễn mẹ lên tầu chiều rưng tắt       Biết có còn được đón mẹ vào thăm!  (Lê Huy Mậu) |

# **Câu 9**. Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ sau :

# “Mẹ trở mình trong tiếng ho thao thức

# Sương vô tình đậu trên mắt rưng rưng! “

**Câu 10**. Từ nội dung bài thơ trên, em hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 5 đến 8 câu chia sẻ cảm nhận của em sau khi đọc bài thơ .

**II. VIẾT (4,0 điểm) :**

Nhân vật là linh hồn của một tác phẩm. Tác giả thông qua nhân vật- đứa con tinh thần của mình mà truyền tải mọi thông điệp mong muốn đến với người đọc, người nghe. Em hãy viết bài văn phân tích đặc điểm một nhân vật trong một truyện ngụ ngôn em đã được đọc hoặc học mà em ấn tượng nhất để làm rõ thông điệp của tác giả.

...........................................................................HẾT.........................................................

PHÒNG GD & ĐTHUYỆN GIA LÂM **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**TRƯỜNG THCS TT YÊN VIÊN Năm học 2022-2023**

**ĐỀ 1: Môn: Ngữ văn 7**

**. Thời gian: 90 phút**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **PHẦN ĐỌC HIỂU 6,0** | | |
| **1** | B.Biểu cảm | 0,5 |
| **2** | B.Thơ tự do | 0,5 |
| **3** | A. Rong ruổi, chắt chiu, vai gầy, thao thức, rưng rưng | 0,5 |
| **4** | **A.** Tỏ ý còn nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết | 0,5 |
| **5** | **C.**A và B đúng | 0,5 |
| **6** | **C.** Xót xa, thương cảm | 0,5 |
| **7** | **C.** A và B đúng | 0,5 |
| **8** | **B.** Áo của mẹ quanh năm mòn gấu      Vạt mồ hôi đậm nhạt theo màu | 0,5 |
| **9** | **- Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu:** “Sương vô tình đậu trên mắt rưng rưng!” là Nhân hóa.  **- Tác dụng:** +Mượn hình ảnh của thiên nhiên “sương” để gửi gắm tâm tư tình cảm của người con dành cho mẹ.  *+* Nhân hóa đã tạo cho câu thơ mang tính gợi hình gợi cảm, diễn đã sinh động, và thể hiện sâu sắc tình cảm của con dành cho mẹ. | 1,0 |
| **10** | \*Hình thức: đoạn văn; độ dài khoảng 5->8 câu.  \*Nội dung:đạt những ý sau:  - Chia sẻ cảm xúc và ấn tượng về nội dung bài thơ.  - Chia sẻ cảm xúc của em về ấn tượng trong việc sử dụng các biện pháp nghệ thuật độc đáo của tác giả.  - Chia sẻ cảm xúc về giá trị (ý nghĩa) của bài thơ đối với con người và cuộc sống. | 1,0 |
| **PHẦN VIẾT 4,0** | | |
| **Gợi ý nội dung** | 1. Đảm bảo thể thức ,dung lượng yêu cầu của một bài văn | 0,25 |
| 2.Xác định nội dung chủ yếu cần phân tích đặc điểm nhân vật | 0,25 |
| 3.Triển khai hợp lý nội dung bài văn: | 3,0 |
| **a.Mở bài:**  - Giới thiệu tác phẩm văn học và nhân vật cần phân tích.  - Nêu khái quát ấn tượng của người viết về nhân vật.  b. **Thân bài:**  ***- Phân tích đặc điểm của nhân vật (Chỉ ra đặc điểm tiêu biểu của nhân vật dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm)***  + Ý kiến về đặc điểm của nhân vật.  + Lí lẽ (là lí giải của người viết cho dặc điểm của nhân vật cần phân tích) cần thuyết phục, xác đáng.  + Bằng chứng (là những chi tiết, sự việc, lời nói, ngôn ngữ, trích dẫn...từ văn bản) cần xác thực, tiêu biểu, phong phú.  ***- Nhận xét được nghệ thuật xây dựng nhân vật.***  ***- Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật.***  c. **Kết bài:**  Nêu ấn tượng và đánh giá về nhân vật. |  |
| 4. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, suy nghĩ riêng về vấn đề | 0,25 |
| 5. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt. | 0,25 |

Yên Viên, ngày 26 /02/2023

BAN GIÁM HIỆU TTCM NGƯỜI RA ĐỀ

Nguyễn Thị Hiền Nguyễn Thị Hiền

Nguyễn Thị Thế

PHÒNG GD & ĐTHUYỆN GIA LÂM **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**TRƯỜNG THCS TT YÊN VIÊN Năm học 2022 - 2023**

**Môn: Ngữ văn 7**

**ĐỀ 2: Thời gian: 90 phút**

**I.ĐỌC HIỂU (6,0 điểm) :Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi bên dưới bằng cách ghi lại đáp án đúng vào giấy kiểm tra của em.**

**YÊU LẮM QUÊ HƯƠNG**

|  |  |
| --- | --- |
| *Em yêu từng sợi nắng cong*  *Bức tranh thủy mặc dòng sông con đò*  *Em yêu chao liệng cánh cò*  *Cánh đồng mùa gặt lượn lờ vàng ươm*  *Em yêu khói bếp vương vương*  *Xám màu mái lá mấy tầng mây cao*  *Em yêu mơ ước đủ màu*  *Cầu vồng ẩn hiện mưa rào vừa qua*  *Em yêu câu hát ơi à* | *Mồ hôi cha mẹ mặn mà sớm trưa*  *Em yêu cánh võng đong đưa*  *Cánh diều no gió chiều chưa muốn về*  *Đàn trâu thong thả đường đê*  *Chon von lá hát vọng về cỏ lau*  *Trăng lên lốm đốm hạt sao*  *Gió sông rười rượi hoa màu thiên nhiên*  *Em đi cuối đất cùng miền*  *Yêu quê yêu đất gắn liền bước chân.*  (Hoàng Thanh Tâm) |

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?

**A.** Tự sự **B.** Biểu cảm **C.** Miêu tả **D.** Nghị luận

**Câu 2.** Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

**A.** Thơ bốn chữ **B.** Thơ lục bát **C.** Thơ năm chữ **D.** Thơ tám chữ

**Câu 3.** Bài thơ viết về đề tài gì?

**A.** Tình mẫu tử **B.** Tình bạn **C.** Tình phụ tử **D.** Tình yêu quê hương đất nước

**Câu 4.** Từ “no” đặt trong ngữ cảnh câu thơ *Cánh diều no gió chiều chưa muốn về* được hiểu theo nghĩa nào sau đây?

**A.** Ở trạng thái nhu cầu sinh lí về ăn uống được thỏa mãn đầy đủ

**B.** Ở trạng thái nhu cầu nào đó đã được thảo mãn hoàn toàn đầy đủ, không thể nhận thêm được nữa

**C.** Hết mức, có muốn hơn nữa cũng không được

**D.** Dung dịch không thể hòa tan thêm nữa hay hợp chất hữu cơ không thể kết hợp thêm nguyên tố nào nữa

**Câu 5.** Điệp ngữ “em yêu”, “yêu” được sử dụng trong bài thơ diễn tả điều gì?

**A.** Nhấn mạnh tình yêu của nhân vật “em” đối với thiên nhiên

**B.** Nhấn mạnh tình yêu của nhân vật “em” đối với quê hương

**C.** Nhấn mạnh tình yêu của nhân vật “em” đối với cha mẹ

**D.** Nhấn mạnh tình yêu của nhân vật “em” đối với cảnh vật, con người, với quê hương đất nước

**Câu 6.** Những hình ảnh nào trong bài thơ đang dần trở thành hoài niệm trong cuộc sống hiện đại?

**A.** Dòng sông, cánh đồng **B.** Tầng mây, cầu vồng

**C.** Khói bếp, mái lá **D.** Đường đê, hoa màu

**Câu 7.** Hệ thống hình ảnh trong bài thơ khơi gợi điều gì?

**A.** Bức tranh con người lao động sôi nổi, hào hứng, say mê

**B.** Bức tranh làng quê quen thuộc, đẹp đẽ, bình dị, thân thương

**C.** Bức tranh tình cảm gia đình sum vầy, ấm áp yêu thương

**D.** Bức tranh thiên nhiên lúc giao mùa sinh động, tươi đẹp

**Câu 8.** Các từ láy *lượn lờ, vương vương, mặn mà, đong đưa, thong thả, chon von, lốm đốm, rười rượi* có tác dụng gì sau đây?

**A.** Diễn tả sinh động bức tranh thiên nhiên và con người

**B.** Khắc họa chân thực các khoảnh khắc cuộc sống vô tình bắt gặp

**C.** Gợi sự bình yên, nhẹ nhàng, vương vấn, yêu thương trong tâm hồn

**D.** A và C đúng

# **Câu 9**. Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ sau :

# “ Đàn trâu thong thả đường đê

Chon von lá hát vọng về cỏ lau”

**Câu 10**. Từ nội dung bài thơ trên, em hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 5 đến 8 câu chia sẻ cảm nhận của em sau khi đọc bài thơ .

**II. VIẾT (4,0 điểm) :**

Nhân vật là linh hồn của một tác phẩm. Tác giả thông qua nhân vật- đứa con tinh thần của mình mà truyền tải mọi thông điệp mong muốn đến với người đọc, người nghe. Em hãy viết bài văn phân tích đặc điểm một nhân vật trong một truyện ngụ ngôn em đã được đọc hoặc học mà em ấn tượng nhất để làm rõ thông điệp của tác giả.

...........................................................................HẾT.........................................................

PHÒNG GD & ĐTHUYỆN GIA LÂM **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**TRƯỜNG THCS TT YÊN VIÊN Năm học 2022-2023**

**ĐỀ 2: Môn: Ngữ văn 7**

**. Thời gian: 90 phút**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **PHẦN ĐỌC HIỂU 6,0** | | |
| **1** | B.Biểu cảm | 0,5 |
| **2** | B.Thơ lục bát | 0,5 |
| **3** | D. Tình yêu quê hương đất nước | 0,5 |
| **4** | B**.** Ở trạng thái nhu cầu nào đó đã được thảo mãn hoàn toàn đầy đủ, không thể nhận thêm được nữa | 0,5 |
| **5** | D. Nhấn mạnh tình yêu của nhân vật “em” đối với cảnh vật, con người, với quê hương đất nước | 0,5 |
| **6** | C**.** Khói bếp, mái lá | 0,5 |
| **7** | B. Bức tranh làng quê quen thuộc, đẹp đẽ, bình dị, thân thương | 0,5 |
| **8** | D**.** A và C đúng | 0,5 |
| **9** | **- Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu:**  là Nhân hóa.  **- Tác dụng:**  + Hình ảnh thơ trở nên sinh động và có hồn, giàu sức gợi tả  + Đó là một vẻ đẹp hết sức giản dị và quen thuộc của làng quê Việt Nam- gợi nên một vùng quê đẹp đẽ, yên bình.  + Tài quan sát và tâm hồn yêu quê hương của tác giả. | 1,0 |
| **10** | \*Hình thức: đoạn văn; độ dài khoảng 5->8 câu.  \*Nội dung:đạt những ý sau:  - Chia sẻ cảm xúc và ấn tượng về nội dung bài thơ.  - Chia sẻ cảm xúc của em về ấn tượng trong việc sử dụng các biện pháp nghệ thuật độc đáo của tác giả.  - Chia sẻ cảm xúc về giá trị (ý nghĩa) của bài thơ đối với con người và cuộc sống. | 1,0 |
| **PHẦN VIẾT 4,0** | | |
| **Gợi ý nội dung** | 1. Đảm bảo thể thức ,dung lượng yêu cầu của một bài văn | 0,25 |
| 2.Xác định nội dung chủ yếu cần phân tích đặc điểm nhân vật | 0,25 |
| 3.Triển khai hợp lý nội dung bài văn: | 3,0 |
| **a.Mở bài:**  - Giới thiệu tác phẩm văn học và nhân vật cần phân tích.  - Nêu khái quát ấn tượng của người viết về nhân vật.  b. **Thân bài:**  ***- Phân tích đặc điểm của nhân vật (Chỉ ra đặc điểm tiêu biểu của nhân vật dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm)***  + Ý kiến về đặc điểm của nhân vật.  + Lí lẽ (là lí giải của người viết cho dặc điểm của nhân vật cần phân tích) cần thuyết phục, xác đáng.  + Bằng chứng (là những chi tiết, sự việc, lời nói, ngôn ngữ, trích dẫn...từ văn bản) cần xác thực, tiêu biểu, phong phú.  ***- Nhận xét được nghệ thuật xây dựng nhân vật.***  ***- Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật.***  c. **Kết bài:**  Nêu ấn tượng và đánh giá về nhân vật. |  |
| 4. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, suy nghĩ riêng về vấn đề | 0,25 |
| 5. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt. | 0,25 |

Yên Viên, ngày 26 /02/2023

BAN GIÁM HIỆU TTCM NGƯỜI RA ĐỀ